

Số: 438 /2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 403/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thùy V, sinh năm 1996; ĐKKHKT và nơi cư trú: P302 C5 tập thể K, quận Đ, TP H.

- Anh Trần Quang H, sinh năm 1996; ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 179 Ngõ Q, phường T, quận H, TP H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy V và anh Trần Quang H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, Thành phố H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh, chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị V và anh H có 02 con chung là Trần Gia H, sinh ngày 19/5/2018 và Trần Minh N, sinh ngày 25/10/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu H; Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Chị V và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ: Chị V và anh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị V tự nguyện chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy V và anh Trần Quang H.

- Về con chung: Chị V và anh H xác nhận có 02 con chung là Trần Gia H, sinh ngày 19/5/2018 và Trần Minh N, sinh ngày 25/10/2020. Giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu H; Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị V, anh H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị V và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Chị V và anh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Giấy thu tiền tạm ứng lệ phí Toà án số 000001259177 ngày 21/5/2024 đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Quân